TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **113**/2024/HSST
Ngày 11 tháng 07 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoài Phương**
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Thụy**
2. Bà **Ngô Bích Liên**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Hoàng Đức Huy** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Ngọc Khánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 107/2024/TL-HSST ngày 20 tháng 06 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo: **Nguyễn Xuân T,** Sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Cụm 6, thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số 35, ngõ 61, Tổ X, TT N, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Văn T (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T (sinh năm 1965); Họ và tên vợ: Tòng Thị L (sinh năm 1996); Bị cáo có 02 (hai) con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; Danh chỉ bản số 128 lập ngày 03/04/2024 tại Công an quận Ba Đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: 01 tiền án đã được xóa án tích.

- Bản án số 138 ngày 11/8/2015, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt 06 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù từ ngày 27/12/2019;

Bị cáo bị bắt ngày: 02/04/2024;

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 06/08/2023, tại trước cổng quán Bar Grammy trên phố Nguyễn Văn Ngọc, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Ba Đình bắt quả tang Đào Mạnh H (sinh năm: 1999; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1 L, TDP số 6, phường M, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số 22, ngõ 102 P, TDP số A, phường M, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) bán trái phép 2,184 gam ma túy loại MDMA cho Hà Đại N (sinh năm: 2002; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 3, ngõ 30 C, TDP K, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

Quá trình điều tra xác định: Hà Đại N mua ma túy từ Nguyễn Xuân T, sau đó T bảo H mang ma túy cho N. Ngày 15/03/2024, Tòa án nhân dân quận Ba Đình đã xét xử Đào Mạnh H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 BLHS; Hà Đại N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đối với Nguyễn Xuân T, Cơ quan điều tra đã khởi tố T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", nhưng do không xác định được T đang ở đâu nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với T và tách vụ án hình sự phần tài liệu về T. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 02/04/2024, Nguyễn Xuân T bị bắt theo Quyết định truy nã số 201 ngày 06/01/2024. Cơ quan điều tra không thu giữ gì của T.

Quá trình điều tra xác định: Bản thân T thường xuyên sử dụng ma túy, do cần tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời. Khoảng từ đầu tháng 06/2023, T đã nhiều lần mua và bán ma túy cho người khác. Khoảng tháng 07/2023, thông qua mạng xã hội, T quen biết và thuê Đào Mạnh H đi bán ma túy. Với mỗi lần bán ma túy thành công, T trả công cho H từ 200.000đồng đến 500.000đồng.

Trong hai ngày 03/08/2023 và 05/08/2023, Nguyễn Xuân T đã 02 lần bán ma túy như sau:

Chiều ngày 03/08/2023, một tài khoản facebook (chưa xác định) nhắn tin tới tài khoản facebook "You Nguyen" của T hỏi mua ma túy tổng hợp với giá 7.500.000đồng, T đồng ý và hẹn giao dịch ở khu vực P, Hà Đông, Hà Nội. Sau đó T đi ra khu vực Cầu Trắng, Hà Đông để mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 5.000.000đồng tiền ma túy tổng hợp. Mua xong, T sử dụng số điện thoại 0356660546 gọi vào số điện thoại 0865126897 của H bảo H đến gặp T cầm ma túy mang giao cho khách, H đồng ý. Sau khi nhận ma túy từ T, H mang ma túy giao cho một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân) tại khu vực P, Hà Đông, Hà Nội và thu của người đó 7.500.000đồng tiền mặt. H đã sử dụng số tài khoản 286896464 (Ngân hàng VPBank, mang tên Đào Mạnh H) chuyển 7.500.000đồng vào tài khoản 9968330590 (Ngân hàng Vietcombank, mang tên Nguyễn Xuân T) của T và được T chuyển khoản lại 500.000đồng tiền công. Như vậy, T hưởng lợi 2.000.000đồng từ lần bán ma túy này.

Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 05/08/2023, Hà Đại N sử dụng số điện thoại 0985511551 và tài khoản Facebook "N" liên hệ với Nguyễn Xuân T để mua 05 viên ma túy tổng hợp với mục đích sử dụng cho bản thân, T đồng ý bán cho N với giá 350.000đồng/01 viên ma túy tổng hợp, cộng với 100.000đồng tiền vận chuyển, tổng cộng 5 viên ma túy là 1.850.000đồng. N đã chuyển số tiền trên từ tài khoản 5853636868 (ngân hàng Techcombank, mang tên Hà Đại N) cho T. Sau khi nhận được tiền, T nói với N, sẽ có người mang ma túy đến và đã nhắn cho T số điện thoại 0865126897 của H. Sau đó T vào mạng xã hội đặt mua 05 viên ma túy tổng hợp của một người không rõ lai lịch với giá 1.250.000đồng, như vậy, T hưởng lợi 600.000đồng. Một lúc sau, có một người mặc áo grab (không rõ nhân thân) mang ma túy đến giao cho T. Mua xong ma túy, T gọi điện thoại bảo H qua khu vực đầu ngách 250/60/7 đường Phan Trọng Tuệ, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội gặp T để lấy ma túy mang đi bán cho khách, H đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave màu đen, trắng, BKS: 29T1 – 82020 (là xe máy của H) đến điểm hẹn. Tại đây, T đưa cho H 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng 05 viên ma túy thuốc lắc rồi bảo H mang đến quán Bar Grammy địa chỉ 360 Kim Mã bán cho N, đồng thời cho H số điện thoại của N. H cầm số ma túy do T đưa cất vào túi quần phía trước bên phải rồi đi xe máy một mình đến Bar Grammy địa chỉ 360 Kim Mã. Đến nơi, H đứng trên phố Nguyễn Văn Ngọc, Hà Nội (cạnh quán Bar Grammy 360 Kim Mã) rồi gọi điện thoại cho N và đứng đợi. Khoảng 10 phút sau, thì N đi bộ ra, H dùng tay phải lấy túi nilong chứa 05 viên ma túy thuốc lắc từ trong túi quần bên phải ra đưa cho N. N cầm số ma túy do H đưa cũng bằng tay phải, thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Ba Đình phát hiện bắt quả tang.

Đối với những người bán ma túy cho T (vào ngày 03/08/2023 và 05/08/2023) và người mua ma túy của T (vào ngày 03/08/2023), T khai không quen biết và không nhớ chính xác đặc điểm cụ thể. Quá trình bỏ trốn, T đã làm mất điện thoại lắp sim số 0356660546, xóa tài khoản facebook "You Nguyen", do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xác minh tiếp.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của Đào Mạnh H, Hà Đại N phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan, vật chứng thu giữ, hiện T vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Tại Bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 17/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân T theo Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 17/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T mức án từ **09 (chín)** năm đến **10 (mười)** năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự truy thu của bị cáo số tiền 2.600.000đồng.

Bị cáo không tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân T nhận thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo mục đích để bán kiếm lời là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người đang bị truy nã, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Xuân T đã có hành vi bán trái phép 2,184 g ma túy loại MDMA cho Hà Đại N vào ngày 05/08/2023 tại địa bàn phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội hưởng lợi 600.000đồng. Ngoài ra, bị cáo còn nhiều lần bán ma túy cho khách, trong đó ngày 03/08/2023,

bị cáo đã bán trái phép ma túy tổng hợp cho khách (chưa xác định được nhân thân) với giá 7.500.000 đồng, bị cáo hưởng lợi số tiền 2.000.000đồng và trả công 500.000đồng cho Đào Mạnh H.

Xét, hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân T phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội danh và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy nhưng bị cáo do ham hưởng lợi bất chính đã mua bán ma túy để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý chất ma túy, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Do vậy, cần phải xét xử bị cáo nghiêm minh đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân:

Bị cáo có 01 tiền án mặc dù đã xóa án tích, thể hiện bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn đi vào con đường phạm tội.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly đối với bị cáo Nguyễn Xuân T khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. Về xử lý vật chứng:

Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo số tiền 2.600.000đồng.

[11] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ vào:

- Điểm b Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

- Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[2]. Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Xuân T 09 (Chín)** năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/04/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo số tiền 2.600.000đồng (*Hai triệu sáu trăm nghìn đồng*).

[4]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn*)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội;
- UBND phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Phương